TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚC YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-ST
Ngày 12 - 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Trang Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thịnh

Bà Phan Thị Nhung

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Vũ Thị Hiền - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phúc Yên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

* Họ và tên: Lò Văn T, sinh ngày 19 tháng 8 năm 1997; tại xã H, huyện S, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: xã H, huyện S, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Cvà bà Lò Thị V; có vợ là Hoàng Thị Hvà chưa có con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn T1 - Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

* Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 2000, (vắng mặt).

Địa chỉ: phường N, thành phố P, Phúc Yên, Vĩnh Phúc.

- Ông Lưu Xuân Đ, sinh năm 1962, (vắng mặt).

Địa chỉ: xã N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn T là con nghiện ma túy. Khoảng 12h00 ngày 06/01/2022 T đang đi bộ lang thang ở khu vực thôn Kim Tỉnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì gặp một người đàn ông đi xe môtô đi đến bắt chuyện và rủ T đi làm thuê. T đồng ý và ngồi lên xe đi cùng người đàn ông này. T khai nhận trên đường đi, qua nói chuyện thì T biết người đàn ông này cũng nghiện ma túy, người đàn ông rủ T nếu ai hỏi mua ma túy thì người đàn ông cùng với T bán lấy tiền thu lời chi tiêu thì T đồng ý.

Đến khoảng 13h00 cùng ngày người đàn ông chở T đến ngôi nhà hoang gần hồ Đại Lải ở xã Ngọc Thanh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, rồi bảo T vào trong đó đợi, để người đàn ông đi có việc sẽ quay lại sau. Khi T đi vào trong ngôi nhà hoang một lúc, thì có Nguyễn Văn Tiến, sinh năm 1996, ở xã Trung Mỹ, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc đi vào ngôi nhà hoang. Lúc này, Tiến đến gặp rồi hỏi T "*Có hàng không, bán mấy cái",* T hiểu ý Tiến hỏi mua ma túy, T trả lời: "*Có, đợi tí nữa*", rồi T đi từ ngôi nhà hoang ra ngoài đường gặp người đàn ông chở T trước đó vừa quay lại đón. T nói cho người đàn ông: "*Có người hỏi mua ma túy, anh kiếm ma túy để bán*". Người đàn ông này đồng ý và đưa cho T 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) để đi mua ma túy đem về bán. Sau đó, người đàn ông điều khiển xe môtô chở T đi đến cầu Đồng Câu thuộc xã Ngọc Thanh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc gặp và mua 04 gói ma túy của một người đàn ông không rõ tên tuổi đang đứng ở giữa cầu với giá 300.000 đồng (T là người trực tiếp giao dịch mua bán). Sau khi mua được ma túy, người đàn ông chở T quay về ngôi nhà hoang để bán ma túy cho Tiến.

Đến khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày người đàn ông chở T đến ngôi nhà hoang thì thấy Tiến đang đứng đợi ở ven đường, rồi T xuống xe đi trước vào bên trong ngôi nhà hoang và gọi Tiến "*Vào đây lấy hàng đi*", ý T gọi Tiến vào để T bán ma túy, Tiến nói với T: "*Để em hai cái, hai cái bao nhiêu tiền nhỉ*", T trả lời là 400.000đồng, rồi Tiến lấy 400.000đồng đưa cho T để mua ma túy, T cầm tiền Tiến đưa cho cất vào túi quần trước bên trái đang mặc rồi T lấy ra túi nilon có 04 gói ma túy mà T và người thanh niên vừa mua được trước đó bán lại cho Tiến 02 gói ma túy, còn 02 gói ma túy T cất vào trong túi quần phía trước bên trái đang mặc. Khi hai bên vừa giao dịch mua bán ma túy xong thì bị tổ công tác Công an xã Ngọc Thanh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, bắt quả tang T và Tiến có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, khi thấy T bị bắt thì người đàn ông phóng xe bỏ chạy thoát.

** Vật chứng đã thu giữ:*

- Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của T đang mặc 01 túi nilon màu trắng bên trong có 02 gói giấy màu vàng, bên trong mỗi gói giấy đều chứa cục bột màu trắng. Tang vật được niêm phong theo quy định ký hiệu A1, T khai mục đích để bán, sử dụng và số tiền 400.000đồng là tiền vừa bán ma túy cho Tiến.

- Thu giữ tại lòng bàn tay phải của Tiến 02 gói giấy màu vàng, bên trong mỗi gói đều chứa cục bột màu trắng. Tang vật được niêm phong theo quy định ký hiệu A2.

- Thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của T đang mặc 01 chiếc xi lanh loại 3ml/cc chưa qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số: 145/KLGĐ ngày 10/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma tuý, có khối lượng là 0,0567g (Không phảy không năm sáu bảy gam, không kể bao bì) loại Heroine.

Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma tuý, có khối lượng là 0,0356g (Không phảy không ba năm sáu gam, không kể bao bì) loại Heroine.

Hoàn lại mẫu vật sau giám định A1= 0,000 gam, A2 = 0,000 gam và toàn bộ bao gói.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phúc Yên tiến hành thu giữ nước tiểu của Lò Văn T để giám định. Tại bản kết luận giám định số 182/KLGĐ ngày 15/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: "*Tìm thấy chất ma túy Morphine trong nước tiểu thu của Lò Văn T, sinh năm 1997, HKTT: Xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu gửi giám định. Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: 0,00ml và toàn bộ bao gói.*

Đối với đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn Tiến, sinh năm 1996, trú tại thôn Trung Mầu, xã Trung Mỹ, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc là người mua ma túy của T. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại địa phương là địa chỉ ban đầu Tiến đã khai nhưng không có ai có nhân thân, lai lịch như đã nêu trên. Do vậy tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với người đàn ông rủ T mua ma túy để bán kiếm lời và người đàn ông bán ma túy cho T ở cầu Đồng Câu thuộc xã Ngọc Thanh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình điều tra chưa làm rõ được. Do vậy tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 28/CT - VKSPY ngày 01 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố bị cáo Lò Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lò Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/01/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với T.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy mẫu trả A1= 0,00000 gam, A2 = 0,0000 gam và toàn bộ bao gói niêm phong sau giám định; 01 chai nhựa chứa 0,0ml mẫu do Cơ quan giám định hoàn trả; 01 xi lanh loại 3ml/cc chưa qua sử dụng. Tịch thu sung Quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng).

- Về án phí sơ thẩm: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt, để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

Bị cáo không có ý kiến bổ sung gì khác và không có ý kiến tham gia tranh luận.

Bị cáo T nói lời sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai, là vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ân hận, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo được sớm trở về với gia đình, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 06/01/2022 tại khu vực thôn Đại Quang, xã Ngọc Thanh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Lượng lực công an thành phố Phúc Yên bắt quả tang Lò Văn T có hành vi bán trái phép 02 gói ma tuý Heroine có trọng lượng 0,0567 gam cho đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn Tiến với giá 400.000đồng. Ngoài ra, còn thu giữ của T 02 gói ma túy Heoine có trọng lượng 0,0356 gam với mục đích để sử dụng và bán. Tổng trọng lượng ma túy T phạm tội là A1 + A2= 0,0567 gam + 0,0356 gam = 0,0923 gam.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người bị bắt quả tang, phù hợp vật chứng của vụ án, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên. Hành vi của bị cáo T như trên đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

Do đó, bản cáo trạng số: 28/CT - VKSPY ngày 01 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố bị cáo Lò Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo Lò Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật và ham muốn kiếm tiền bất chính nhằm mục đích tiêu sài cá nhân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm buộc bị cáo phải cách ly khỏi cuộc sống cộng đồng để chấp hành hình phạt tù tại trại

giam với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát mới đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Mẫu vật sau giám định A1= 0,00000 gam, A2 = 0,0000 gam mẫu và toàn bộ bao gói niêm phong sau giám định; 01 chai nhựa chứa 0,0ml mẫu do Cơ quan giám định hoàn trả, cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 400.000 đồng tiền bị cáo T dùng mua bán ma túy, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 chiếc xi lanh loại 3ml/cc chưa qua sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn Tiến, là người mua ma túy của T. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại địa phương là địa chỉ ban đầu Tiến đã khai nhưng không có ai có nhân thân, lai lịch như đã nêu trên. Do vậy tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với người đàn ông rủ T mua ma túy để bán kiếm lời và người đàn ông bán ma túy cho T ở cầu Đồng Câu thuộc xã Ngọc Thanh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình điều tra chưa làm rõ được. Do vậy, tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[8] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn T 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06 tháng 01 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy mẫu trả A1= 0,00000 gam, A2 = 0,0000 gam và toàn bộ bao gói niêm phong sau giám định; 01 chai nhựa chứa 0,0ml mẫu do Cơ quan giám định hoàn trả; 01 xi lanh loại 3ml/cc chưa qua sử dụng.

Tịch thu sung Quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng).

Tất cả vật chứng và số tiền nêu trên đều có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Phúc Yên;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Trang Nhung